

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/HS-ST
Ngày: 02 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL - TỈNH SL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Quỳnh Trang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Bình

Ông Vũ Xuân Bình

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Mai Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2023/HSST ngày 28/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/QĐXXST-HS ngày 22/5/2022 đối với bị cáo:

Thái Bình P (*tên gọi khác: không*), sinh ngày 04 tháng 4 năm 1967 tại thành phố SL, tỉnh SL; Nơi ĐKNKTT: tổ 01, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL; chỗ ở hiện nay: tổ 01, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Bá L (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo chưa đăng ký kết hôn nhưng chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1965, trú tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, có 01 con chung với Nguyễn Thị H sinh năm 1999; Tiền án: Tại bản án số 195/HSST ngày 10/9/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh SL xử phạt 04 năm tù, phạt tiền 20.000.000đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tại bản án số 300/HSST ngày 18/12/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh SL xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Tại bản án số 18/2012/HSPT ngày 20/3/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 10 năm tù, phạt tiền 10.000.000đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Tiền sự: không. Về nhân thân: tại bản án số 23/HSST ngày 21/5/1998 bị Tòa án nhân dân thị xã SL xử phạt 03 tháng 05 ngày tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 14/12/2022, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an Thành phố SL làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL đã phát hiện, bắt quả tang Thái Bình P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Thái Bình P khai nhận:

Thái Bình P sử dụng ma túy từ năm 1999, loại ma túy thường sử dụng là Heroine và Methamphetamine. Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2022, Thái Bình P đón xe bus từ nhà (tổ 01, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL) đi tới khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh SL tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, P xuống xe và đi bộ ven đường được một đoạn thì gặp một người phụ nữ nhìn giống người nghiện (P không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này). P hỏi mua được của người phụ nữ 02 túi nilon màu xanh chứa Methamphetamine và 01 gói nilon màu hồng chứa ma túy Heroine với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Sau đó người phụ nữ bỏ đi còn P cất toàn bộ số ma túy vào túi quần bên trái đang mặc rồi đón xe bus về thành phố SL. Khi đi đến khu vực tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL, P xuống đi bộ tìm chỗ vắng người để sử dụng thì bị cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cơ quan Công an thành phố SL thu giữ được vật chứng gồm: 02 túi nilon màu xanh, bên trong mỗi túi chứa các viên nén đồng dạng màu hồng; 01 túi nilon màu hồng, bên trong chứa các cục bột màu trắng (*theo lời khai của P các viên nén màu hồng là ma túy hồng phiến, cục bột màu trắng là heroine*).

Ngày 15/12/2022, Công an thành phố SL tiến hành cân tịnh vật chứng, kết quả:

- 200 viên nén màu hồng đồng dạng trong túi màu xanh thứ nhất có khối lượng 18,45 gam; lấy 05 viên nén màu hồng đồng dạng có khối lượng 0,48gam làm mẫu giám định (ký hiệu V1). Còn lại 195 viên màu hồng đồng dạng có khối lượng 17,97 gam làm mẫu lưu kho (ký hiệu H1);

- 197 viên nén màu hồng đồng dạng trong túi màu xanh thứ hai có khối lượng 18,86 gam, lấy 05 viên nén màu hồng đồng dạng có khối lượng 0,47 gam làm mẫu giám định (ký hiệu V2). Còn lại 192 viên nén màu hồng đồng dạng có khối lượng 18,39 gam làm mẫu lưu kho (ký hiệu H2);

- Cục bột màu trắng trong gói nilon màu hồng có khối lượng 31,78 gam, lấy cục bột màu trắng có khối lượng 31,33 gam làm mẫu lưu kho (ký hiệu H3).

Tại Kết luận giám định số 36 ngày 19/12/2022 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh SL kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu V1, V2 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là $V1 = 0,48$ gam; $V2 = 0,47$ gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu V3 là ma túy, loại Heroine; khối*

lượng của mẫu gửi giám định là 0,45 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 37,31 gam loại Methamphetamine và 31,78 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKSTP ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh SL đã truy tố bị cáo Thái Bình P về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thái Bình P khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thái Bình P phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, đề nghị áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Thái Bình P từ 13 năm đến 14 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì công văn Công an thành phố SL còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: *“Vật chứng lưu kho vụ Thái Bình P Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 14/12/2022”* gồm 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 02 vỏ túi nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; Mẫu lưu kho ký hiệu H1 = 17,97 gam; H2 = 18,39 gam; H3 = 31,33 gam”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong số 083258 có ghi *“Cơ quan CSĐT-CTP. SL hồi 08 giờ 30 phút ngày 15/12/2022 tại CAT SL”*.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Ý kiến của bị cáo nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo tại phiên tòa. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Vào ngày 14/12/2022, Thái Bình P đã có hành vi Tàng trữ trái phép ma túy gồm 37,31 gam loại Methamphetamine và 31,78 gam loại Heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 10 phút ngày 14/12/2022 tại tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL đối với Thái Bình P.

- Kết luận giám định số 36 ngày 19/12/2022 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh SL kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu V1, V2 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là $V1 = 0,48$ gam; $V2 = 0,47$ gam.”*

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận: Thái Bình P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Thái Bình P với số lượng tàng trữ ma túy 37,31 gam loại Methamphetamine và 31,78 gam loại Heroine đã vi phạm điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa P.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Thái Bình P là người nghiện ma túy, đã có 03 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, mua bán trái phép chất ma túy, về nhân thân đã từng bị xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã từng bị kết án các tội phạm mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không ăn năn hối cải, vẫn tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội tàng trữ chất ma túy, vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, là người nghiện ma túy, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với nguồn gốc ma túy 37,31 gam loại Methamphetamine và 31,78 gam loại Heroine, bị cáo khai nhận do bị cáo mua của người không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 02 vỏ túi nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; Mẫu lưu kho ký hiệu H1 = 17,97 gam; H2 = 18,39 gam; H3 = 31,33 gam, xét thấy là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a, điểm h khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015:

1. Tuyên bố bị cáo Thái Bình P phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Xử phạt bị cáo Thái Bình P 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 14/12/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 02 vỏ túi nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; Mẫu lưu kho ký hiệu H1 = 17,97 gam; H2 = 18,39 gam; H3 = 31,33 gam, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong số 083258.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2023 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh SL).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Thái Bình P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thái Bình P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/6/2023)/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh SL;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh SL;
- Viện kiểm sát nhân dân TP SL;
- Công an thành phố SL;
- Trại giam Công an tỉnh SL;
- Chi cục THADS thành phố SL;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh SL;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; án văn.

Đào Thị Quỳnh Trang